

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

A. Mô tả dự án:

1. Dự án: Cải tạo trạm biến áp 110 kV Tân Hiệp

- Tên dự án: Cải tạo trạm biến áp 110 kV Tân Hiệp.
- Tổng mức đầu tư: 242.539.191.724 đồng.
- Chủ đầu tư: Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nguồn vốn: Vốn Đầu tư xây dựng của Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thời gian thực hiện dự án: 2025- 2027.
- Địa điểm: Trong khuôn viên trạm biến áp 110 kV Tân Hiệp hiện hữu nay là xã Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.
- Quy mô đầu tư xây dựng:

Cải tạo trạm biến áp 110 kV Tân Hiệp hiện hữu từ trạm vận hành với thiết bị 110 kV ngoài trời (AIS) thành trạm với thiết bị 110 kV và 24 kV sử dụng công nghệ GIS, vận hành trong nhà và nâng công suất của trạm sau khi cải tạo từ 40 MVA + 63 MVA lên 2 x 63MVA, cụ thể như sau:

❖ Phần điện:

- Công suất: giữ nguyên 01 MBA 63 MVA và thay thế 01 MBA 40 MVA bằng 01 MBA 63 MVA, công suất trạm sau khi cải tạo là 2 x 63 MVA;
- Di dời, cải tạo và tái lập vận hành máy biến áp tự dòng và giàn tụ bù để lấy mặt bằng xây dựng nhà điều hành;
- Lắp đặt thiết bị nhất thứ GIS 110 kV và GIS 22 kV;
- Đấu nối bằng đầu bushing 110 kV từ các ngăn GIS 110 kV MBA trong nhà điều hành đến các MBA T1, T2 ngoài trời;
- Đấu nối cáp 22 kV từ MBA T1, T2 hiện hữu ngoài trời đến các ngăn GIS 22 kV lộ tổng MBA trong nhà điều hành;
- Lắp đặt hệ thống điều khiển bảo vệ, hệ thống thông tin liên lạc và SCADA cho các thiết bị phía 110 kV và 22 kV;
- Thực hiện hạng mục thí nghiệm hiệu chỉnh, phương thức đóng điện và trị số rơ le bảo vệ;
- Cải tạo hệ thống tiếp địa, hệ thống chiếu sáng trạm, hệ thống camera quan sát và hệ thống chống đột nhập;



- Xây dựng nhà vận hành tạm để đảm bảo cung cấp tải cho khu vực trong quá trình cải tạo trạm;
- Các hạng mục liên quan khác đáp ứng yêu cầu vận hành trạm biến áp 110 kV Tân Hiệp theo tiêu chí không người trực.

❖ Phần xây dựng:

- Xây dựng nhà bố trí thiết bị GIS gồm 01 trệt và 02 lầu, kích thước 30,0m x 10,0m x 18,5m.
- Xây dựng các móng máy biến áp có kích thước 9,0m x 8,0m.
- Xây dựng bể dầu sự cố và bể nước chữa cháy.
- Xây dựng nhà trạm bơm kích thước 6,0m x 4,0m, chiều cao 4,1m.
- Xây dựng nhà bảo vệ kích thước 6,5m x 3,5m, cao 4,2m.
- Xây dựng hệ thống mương cáp ngầm.
- Xây dựng và cải tạo hệ thống cấp, thoát nước và đường nội bộ.
- Cải tạo hàng rào trạm và hoàn thiện các hạng mục.

❖ Phần đường dây đấu nối:

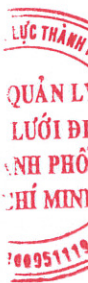
Các lộ đường dây 177 Cầu Bông – 171 Tân Hiệp, 171 Đông Thạnh – 172 Tân Hiệp sẽ được đấu nối chuyển tiếp xuống cáp ngầm tại đầu các ngăn lộ hiện hữu thông qua các đầu cáp ngầm (có bảo vệ quá điện áp lan truyền bằng các chống sét van), đi theo hệ thống mương cáp ngầm 110 kV xây dựng mới, đến đấu nối vào các ngăn lộ GIS 110 kV đường dây tại nhà điều hành.

- Các thông tin khác:
 - + Loại, cấp công trình: Công trình công nghiệp (nhóm năng lượng), cấp II.
 - + Nhóm công trình: Nhóm B.

2. Dự án: Cải tạo trạm biến áp 110 kV Gò Vấp 1

- Tên dự án: Cải tạo trạm biến áp 110 kV Gò Vấp 1
- Tổng mức đầu tư: 294.651.725.949 đồng.
- Chủ đầu tư: Tổng công ty Điện lực TP Hồ Chí Minh.
- Nguồn vốn: Vốn Đầu tư xây dựng của Tổng công ty Điện lực TP Hồ Chí Minh.
- Thời gian thực hiện dự án: 2024- 2027.
- Địa điểm: trong khuôn viên hàng rào trạm 110 kV Gò Vấp 1 hiện hữu, số 40 đường Cây Trâm, phường Thông Tây Hội, TP Hồ Chí Minh.
- Quy mô đầu tư xây dựng:
 - + Quy mô
 - Diện tích xây dựng trạm: 2.756 m².

- Loại trạm: không người trực, sử dụng thiết bị GIS 110 kV loại trong nhà.
 - Cấp điện áp: 110/22 kV.
 - Công suất trạm: 03 MBA 63 MVA (sử dụng 02 MBA 110/22 kV – 63 MVA hiện hữu, lắp đặt mới MBA thứ 3 110/22 kV – 63 MVA).
- + Sơ đồ nội điện chính
- Phía 110 kV: hệ thống hai thanh cái với ngăn liên lạc, gồm 09 ngăn.
 - Phía 22 kV: gồm 03 giàn tủ GIS 24 kV sử dụng sơ đồ hệ thống một thanh cái với ngăn kết giàn, bao gồm 47 tủ.
- + Các thiết bị chính
- Máy biến áp lực 110 kV: MBA tự ngẫu, 03 pha đặt ngoài trời. Điện áp định mức: $115 \pm 9 \times 1,78\%/23/11$ kV; Công suất định mức: 63/63/21 MVA; Tổ đấu dây YN/yn0d11, điều chỉnh điện áp tự động dưới tải.
 - Thiết bị GIS 110 kV: loại 3 pha, lắp đặt trong nhà, cách điện bằng khí SF6. Điện áp định mức 123 kV; Dòng điện định mức thanh cái 2000 A, khả năng chịu dòng ngắn mạch định mức 31,5 kA (rms), thời gian chịu đựng dòng ngắn mạch ≥ 1 s.
 - Thiết bị GIS 24 kV: loại 3 pha, lắp đặt trong nhà, cách điện bằng khí SF6. Điện áp định mức 24 kV. Dòng điện định mức ngăn lộ tổng, phân đoạn, thanh cái 2500 A; ngăn xuất tuyến, tụ bù, tụ dùng 800 A. Khả năng chịu dòng ngắn mạch định mức 25 kA (rms). Thời gian chịu đựng dòng ngắn mạch ≥ 1 s.
 - Lắp đặt hệ thống điều khiển, bảo vệ cho các thiết bị.
- + Các giải pháp xây dựng trạm
- Xây dựng mới nhà điều khiển bao gồm 2 modules, được thiết kế 03 tầng (01 trệt, 02 lầu), kết cấu móng cọc bê tông cốt thép, khung dầm sàn, mái bằng bê tông cốt thép đúc tại chỗ cấp bền B25, tường xây gạch không nung, trên mái có lợp tôn để chống nóng và bảo vệ cho sàn mái.
 - Móng máy biến áp: bê tông cốt thép, dày 0,7 m, đúc tại chỗ cấp bền B15.
 - Tường ngăn cháy: kết cấu móng băng, bằng bê tông cốt thép đúc tại chỗ cấp bền B25, tường cao 6,5 m, dày 0,2 m.
 - Mương cáp: mương chìm bằng bê tông cốt thép, đúc tại chỗ cấp bền B15, nắp đậy bằng bê tông cốt thép đúc sẵn.



- Bể nước cứu hỏa: bể loại nửa chìm nửa nổi, đáy và thành, nắp bể bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ cấp bền B25.
- Bể dầu sự cố: bể chìm, đáy và thành, nắp bể bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ cấp bền B25.
- Nhà trạm bơm: kết cấu nhà bơm bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ cấp bền B15, móng sử dụng loại móng đơn.
- Nâng nền trạm, xây mới hàng rào và cổng trạm.
- Lắp đặt hệ thống PCCC.

- Các thông tin khác:

- + Nhóm dự án: nhóm B.
- + Loại, cấp công trình: công trình công nghiệp (nhóm năng lượng), cấp II.
- + Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: 50 năm.

B. Mô tả khái quát về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 3: Tư vấn giám sát thi công công trình cho 2 dự án Cải tạo trạm biến áp 110 kV Gò Vấp 1 và Cải tạo trạm biến áp 110 kV Tân Hiệp.
- Mục đích của việc tuyển chọn nhà thầu: Mục tiêu của Chủ đầu tư là lựa chọn được nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn giám sát có năng lực và kinh nghiệm cùng với một đề xuất tài chính phù hợp, đáp ứng tất cả yêu cầu của E-HSMT.

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc chính của gói thầu:

- Phạm vi công việc chính của gói thầu là tư vấn giám sát thi công phần xây dựng và điện cho 2 dự án Cải tạo trạm biến áp 110 kV Gò Vấp 1 và Cải tạo trạm biến áp 110 kV Tân Hiệp, gồm những công việc chính như sau:

- + Giám sát thi công phần xây dựng toàn dự án.
- + Giám sát lắp đặt thiết bị toàn dự án (bao gồm cả các thiết bị hiện hữu sử dụng lại, được tháo ra lắp lại, di chuyển đến vị trí mới).
- + Giám sát công tác thu hồi.
- + Giám sát thi công và lắp đặt hệ thống PCCC
- + Và một số công tác giám sát khác để nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Nguồn vốn: Vốn đầu tư xây dựng của Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi (trong nước, qua mạng).
- Phương thức đấu thầu: 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ.
- Hình thức hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 300 ngày

Lưu ý:

- Nhà thầu phải chào giá dự thầu với thuế suất GTGT là 10%.

- Nhà thầu phải đảm bảo việc giám sát hệ thống PCCC đáp ứng các quy định hiện hành.

2. Nhiệm vụ cụ thể

- Giám sát việc thi công phải đúng với thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, đúng quy định pháp luật và các tiêu chuẩn hiện hành, nghiệm thu bàn giao hoàn chỉnh các hạng mục đã giám sát, tham gia nghiệm thu đóng điện bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

- Trách nhiệm của nhà thầu giám sát chất lượng thi công xây dựng công trình tuân thủ theo quy định tại Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 và Luật xây dựng sửa đổi số 62/2020/QH14 của Quốc Hội; Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024; Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và Thông tư 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ. Đồng thời, phải tuân thủ theo quy phạm, quy định hiện hành khác về giám sát chất lượng thi công xây dựng.

- Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện báo cáo giám sát online theo Quyết định số 5211/QĐ-EVNHCMC ngày 06/10/2025 của Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Hướng dẫn chụp ảnh thi công trên chương trình IMIS 2.0 và quay phim các giai đoạn thi công chính yếu công trình ĐTXD.

- Nhà thầu TVGS có trách nhiệm thực hiện việc ghi nhật ký thi công điện tử (NKTCĐT) trên phần mềm Quản lý Đầu tư Xây dựng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam (IMIS) hàng ngày, ghi biên bản nghiệm thu điện tử (BBNTĐT) trên IMIS, đảm bảo đầy đủ các nội dung của nhật ký và biên bản, xác nhận bởi người có trách nhiệm theo quy định của hợp đồng và lưu trữ NKTCĐT, BBNTĐT dạng file pdf nhận về từ hệ thống IMIS và các nội dung khác (*quy định tại Quyết định số 631/QĐ-EVN ngày 20/4/2022 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam quy định về triển khai nhật ký thi công điện tử và biên bản nghiệm thu điện tử trên phần mềm Quản lý Đầu tư xây dựng; Văn bản số 523/EVNHCMC-VT&CNTT ngày 16/02/2022, Văn bản số 1260/EVNHCMC-QLĐT ngày 05/4/2022 của Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện nhật ký thi công điện tử, biên bản nghiệm thu điện tử trên chương trình Quản lý Đầu tư xây dựng 2.0; Văn bản số 2943/EVNHCMC-QLĐT+VT&CNTT ngày 25/7/2022 của Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh*

- Nhà thầu có trách nhiệm trang bị sim CA cho cán bộ giám sát (theo hợp đồng) để thực hiện ký số trên hệ thống IMIS.

- Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện **Hệ thống quản lý an toàn thi công xây dựng công trình** (*quy định tại Quyết định số 1221/QĐ-EVN ngày 09/9/2021 của*

Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định công tác an toàn trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam) như sau:

- Cử cán bộ giám sát các yếu tố an toàn vệ sinh lao động và việc tuân thủ các cam kết của nhà thầu đối với công tác HSE (sức khỏe – An toàn – Môi trường).

- Chịu trách nhiệm xem xét, có ý kiến trả lời cho các tài liệu được nhà thầu xây dựng đệ trình, như sau:

+ Nội dung xem xét bao gồm nhưng không hạn chế các nội dung sau:

- Kết cấu, tính đầy đủ của các hồ sơ được đệ trình.
- Sự đầy đủ của các nội dung liên quan đến kế hoạch tổng hợp về an toàn trong các hồ sơ.
- Sự phù hợp của các kế hoạch, biện pháp đảm bảo ATVSLĐ của nhà thầu chung cho toàn bộ các công việc và cho từng công việc cụ thể.
- Sự đầy đủ của các tài liệu cần thiết kèm theo như chứng chỉ cho NLD, đăng kiểm thiết bị, máy móc thi công.

+ Tài liệu tham chiếu phục vụ xem xét phê duyệt bao gồm nhưng không hạn chế các nội dung sau:

- Các hồ sơ tài liệu hợp đồng giữa Chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng (Hợp đồng, HSMT, HSDT).
- Các quy định của pháp luật liên quan đến bảo vệ sức khỏe NLD, an toàn.

+ Sau khi xem xét các tài liệu, TVGS báo cáo cho Ban QLDA xem xét quyết định và ban hành áp dụng trên công trường.

- TVGS phải bố trí người có đủ năng lực thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác an toàn lao động, bảo vệ môi trường trên công trường. Cán bộ TVGS có trách nhiệm xác nhận công tác đảm bảo an toàn trong nhật ký thi công theo quy định và báo cáo Ban QLDA hàng ngày.

- TVGS chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ đầu tư/đại diện Chủ đầu tư trong việc thực hiện các nội dung về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về hoạt động tư vấn dự án và tư vấn giám sát trong phạm vi của hợp đồng ký kết giữa chủ đầu tư và đơn vị tư vấn; tham gia trong quá trình nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (nếu có).

- Phối hợp với chủ đầu tư, Nhà thầu thi công và TV thiết kế thành lập Ban Chỉ huy PCTT&TKCN;

- Trước mùa mưa bão, thường xuyên kiểm tra công trình, và yêu cầu Nhà thầu thi công khắc phục các rủi ro (nếu có) có nguy cơ xảy ra do mưa lớn, giông, bão, triều cường, ... làm ảnh hưởng đến an toàn và chất lượng công trình.

- Thực hiện công tác báo cáo nhanh, báo cáo định kỳ theo quy định.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Nhà thầu phải nộp các báo cáo tình hình thực hiện, tiến độ thực hiện, các trở ngại (nếu có) hàng tuần và đột xuất (khi Chủ đầu tư có yêu cầu) trong suốt quá trình thi công.

- Nhà thầu phải Báo cáo giám sát online theo yêu cầu cụ thể của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu ngoài việc ghi nhật ký thi công theo quy định pháp luật hiện hành, còn phải ghi nhật ký thi công điện tử trên phần mềm IMIS hàng ngày.

- Nhà thầu ngoài việc thực hiện nghiệm thu theo quy định pháp luật hiện hành, còn phải thực hiện nghiệm thu điện tử trên phần mềm IMIS.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu

Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí: Theo quy định tại Chương III của E-HSMT.

Nhà thầu phải nộp cùng với E-HSMT các tài liệu sau đây để chứng minh đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá quy định tại Chương III E-HSMT:

(1) Tài liệu chứng minh tính hợp lệ

Tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế năm 2024;

(2) Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu theo bảng kê khai Mẫu số 4:

- Các hợp đồng đã thực hiện cho gói thầu tương tự;

- Các tài liệu chứng minh dịch vụ tư vấn đã hoàn thành: tài liệu thể hiện quy mô công trình (quyết định phê duyệt thiết kế, bản vẽ, hoặc tài liệu tương đương); biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc bàn giao công trình đưa vào sử dụng; giấy xác nhận của Chủ đầu tư, hoặc tài liệu tương đương.

(3) Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của Chuyên gia tư vấn theo bảng kê khai Mẫu số 7:

- Các tài liệu chứng minh chuyên gia tư vấn có tham gia thực hiện công tác tư vấn (giấy xác nhận của chủ đầu tư hoặc các tài liệu liên quan đến sản phẩm tư vấn có chữ ký của chuyên gia được đề cử (có xác nhận của Chủ đầu tư) hoặc tài liệu tương đương khác (có xác nhận của Chủ đầu tư);

- Văn bằng tốt nghiệp; chứng nhận huấn luyện VSATLĐ nhóm II; chứng chỉ hành nghề chuyên môn của các chuyên gia.

- Tài liệu chứng minh quy mô công trình (Quyết định phê duyệt thiết kế, bản vẽ, hoặc tài liệu tương đương).

- Các tài liệu chứng minh dịch vụ chuyên gia tư vấn thực hiện đã hoàn thành: Biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc bàn giao công trình đưa vào sử dụng; Biên bản nghiệm thu công tác tư vấn giám sát, giấy xác nhận của Chủ đầu tư, hoặc tài liệu tương đương.

- Các tài liệu khác (nếu có) để chứng minh chuyên gia tư vấn đáp ứng các yêu cầu của Chương III E-HSMT.

(4) Tài liệu chứng minh văn phòng đại diện/trụ sở chính tại TP Hồ Chí Minh (cũ)

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

Dự kiến khả năng cung cấp điều kiện làm việc, cán bộ hỗ trợ của Chủ đầu tư và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.